

Số: 11/TB-QLTTNT

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v Lựa chọn tổ chức đấu giá

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 8/02/2022 của Bộ Tư pháp;

Căn cứ quyết định số 2193/QĐ-TCQLTT ngày 29/12/2023 về việc thanh lý tài sản cố định (xe ô tô) của Cục Quản lý thị trường tỉnh Ninh Thuận.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Ninh Thuận, thông báo lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá để thực hiện bán đấu giá lô tài sản thanh lý như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

Cục Quản lý thị trường tỉnh Ninh Thuận

Địa chỉ: Đường 16/4, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Mã số thuế: 4500488008

2. Tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

2.1/ Tài sản bán đấu giá:

- Xe ô tô con hiệu Toyota Zace, biển kiểm soát số: 85A-002.45.

- Xe ô tô tải hiệu Ford Ranger (ô tô tải Pickup ca bin kép), biển kiểm soát số: 85A-001.00.

2.2/ Chất lượng của tài sản:

- Xe ô tô con hiệu Toyota Zace: đã qua sử dụng, xe còn khởi động được.

- Xe ô tô tải hiệu Ford Ranger: đã qua sử dụng, xe không còn khởi động được.

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

+ Xe ô tô con hiệu Toyota Zace: 31.911.000 đồng.

Bằng chữ: Ba mươi một triệu, chín trăm mười một ngàn đồng.

+ Xe ô tô hiệu Ford Ranger: 10.240.000 đồng.

Bằng chữ: Mười triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm:

Các tổ chức đấu giá tài sản đăng ký tham gia lựa chọn phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và các tiêu chí khác. Cụ thể như sau:

BẢNG 1: TIÊU CHÍ BẮT BUỘC

Stt	Tiêu chí	Bắt buộc
1	Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.	X
2	Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.	X
3	Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.	X
4	Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.	X
5	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.	X
6	Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	X

* Yêu cầu tại Bảng 1

Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng 100% các tiêu chí bắt buộc mới được đưa vào đánh giá về điểm. Trường hợp không đạt một trong số các tiêu chí bắt buộc thì bị đánh giá là Không đạt và bị loại ngay từ vòng sơ tuyển.

BẢNG 2: TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM (Theo Phụ lục I, Thông tư 02/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Stt	NỘI DUNG – YÊU CẦU	ĐIỂM TỐI ĐA	
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá		23.0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu	4,0	

Stt	NỘI DUNG – YÊU CẦU	ĐIỂM TỐI ĐA	
	giá		
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	2,0	
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	1,0	
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0	
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá	4,0	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản		45.0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0	
1.1	Dưới 03 hợp đồng	2,0	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0	
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0	
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0	

Stt	NỘI DUNG – YÊU CẦU	ĐIỂM TỐI ĐA		
2	<p>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</p>	18,0		
2.1	Dưới 20%		10,0	
2.2	Từ 20% đến dưới 40%		12,0	
2.3	Từ 40% đến dưới 70%		14,0	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%		16,0	
2.5	Từ 100% trở lên		18,0	
3	<p>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</p>	5,0		
3.1	Dưới 03 năm		3,0	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm		4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0		
4	<p>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</p>	3,0		
4.1	01 đấu giá viên		1,0	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên		2,0	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0		
5	<p>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</p> <p>(Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</p>	4,0		
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		2,0	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên		3,0	

Stt	NỘI DUNG – YÊU CẦU	ĐIỂM TỐI ĐA	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5.0	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3.0	
7.1	Dưới 03 nhân viên	2,0	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3		5.0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định		5,0
	Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	

5. Thời gian địa điểm nộp Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức bán đấu giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 19/04/2024 đến ngày 23/04/2024, trong giờ hành chính.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Cục quản lý thị trường tỉnh Ninh Thuận
- Địa chỉ: Đường 16/4, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
- Điện thoại phòng TCHC: 0259.3922.895

6. Yêu cầu khác:

- Hồ sơ nộp phải được đóng dấu niêm phong. Người đến nộp phải mang theo giấy giới thiệu, CMND hoặc CCCD. Hồ sơ có thể gửi qua đường Bưu điện hoặc gửi trực tiếp tại địa chỉ trên trước giờ 2 tiếng mở thầu và không được hoàn lại nếu không được lựa chọn.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Bộ Tư Pháp;
- Phòng TCHC (để đăng tin trên Website)
- Lưu: VT, TCHC.

CỤC TRƯỞNG



Trần Kiều Hưng